

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2020

Số: 731

ĐẾN Ngày: 29-07-2020

Chuyên: TTK Thương mại

Số và ký hiệu HS: Về việc

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 (sau đây gọi là Tổ công tác), gồm các thành viên sau:

1. Tổ trưởng: Chánh Văn phòng Bộ.
2. Tổ phó: Vụ trưởng Vụ Pháp chế.
3. Thành viên: Thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ công tác:

1. Chỉ đạo, đôn đốc các vụ, cục, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 68/NQ-CP và Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

2. Tham gia các khóa tập huấn do Văn phòng Chính phủ tổ chức và tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức sử dụng thành thạo hệ thống phần mềm thống kê, rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (sau đây gọi là hệ thống phần mềm); quản lý, cấp tài khoản sử dụng phần mềm cho các vụ, cục, đơn vị thuộc Bộ bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống phần mềm.

3. Đôn đốc, kiểm tra các vụ, cục, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan thực hiện thống kê, rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

4. Tổ chức tham vấn, đối thoại với các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc bất cập, cũng như phương án tháo gỡ.

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện và phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trình Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định mới liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; hạn chế tối đa việc ban hành quy định mới trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tuân thủ chỉ tiêu được Chính phủ giao tại Nghị quyết 68/NQ-CP.

7. Chỉ đạo, đôn đốc việc rà soát, cập nhật kịp thời các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung theo phương án cắt giảm, đơn giản hóa vào Hệ thống phần mềm; cập nhật kịp thời các quy định mới trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ trong chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ.

8. Tuyên truyền và tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, thực hiện kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

9. Định kỳ hàng tháng, tổ chức giao ban với các cục, vụ, đơn vị có liên quan về tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết tại Bộ; kịp thời báo cáo Bộ trưởng biểu dương khen thưởng những cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và phê bình những cá nhân, tổ chức không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Trách nhiệm của thành viên Tổ công tác:

1. Tổ trưởng Tổ công tác:

a) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về hoạt động của Tổ công tác.

b) Cử Bộ phận thường trực, thành lập Tổ giúp việc của Tổ công tác.

c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, điều hành hoạt động của Tổ công tác, phân công nhiệm vụ cho Tổ phó và các thành viên Tổ công tác; chỉ đạo, điều hành hoạt động của Bộ phận thường trực và Tổ giúp việc Tổ công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Tổ công tác, chỉ đạo chuẩn bị nội dung, các vấn đề đưa ra thảo luận ở Tổ công tác, ký các văn bản của Tổ công tác.

đ) Báo cáo Bộ trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

2. Thành viên Tổ công tác:

- a) Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ công tác; tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ công tác khi có thông báo mời họp.
- b) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- c) Đề xuất các hoạt động của Tổ công tác khi cần thiết.

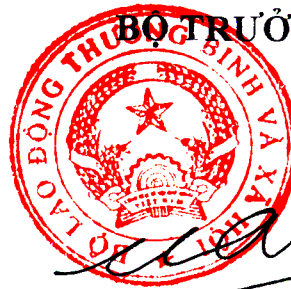
Điều 4. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Tổ công tác xác định thời điểm hoàn thành nhiệm vụ, báo cáo Bộ trưởng cho phép giải thể Tổ công tác.
3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, các thành viên Tổ công tác và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /~~18~~

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Các thành viên Tổ công tác;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- ✓ - Trung tâm Thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PC.



Đào Ngọc Dung

